

Bản án số: **87/2023/HSST**

Ngày: 29 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Quang Cảnh;

2. Ông Nguyễn Đình Thức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Không Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 71/2023/TLST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN ĐÌNH V; giới tính: Nam; sinh năm: 1973; tại: Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: Thôn V, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; chỗ ở: 55/1 ấp 7, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 4/12; con ông: Trần Đình Q (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm: 1933; Anh, chị, em ruột: 05 người (lớn sinh năm 1958, nhỏ sinh năm 1970); có vợ: Trần Thị L, sinh năm: 1969; con: 02 người (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998); tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị bắt tạm giam ngày: 29/01/2023 – Có mặt.

- Bị hại: Bà Đoàn Kim H, sinh năm: 1971; địa chỉ: 55/1 X, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 03/01/2012, sau khi đi uống rượu với bạn bè, Trần Đình V gọi điện thoại cho bạn gái là chị Đoàn Kim H, ngụ tại phòng trọ số 14 nhà số 957A, phường T, Quận T. Sau khi gọi điện thoại nhiều lần nhưng chị H không nghe máy, V điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, biển số 51R6 – 5251 đến phòng trọ của chị H để nói chuyện.

Đến khoảng 01 giờ, ngày 04/10/2012, Việt tới phòng trọ của chị H thì thấy cửa phòng trọ được khóa ngoài, cửa sổ mở sẵn và không có người ở nhà. V tiếp tục gọi điện thoại cho chị H nhưng vẫn không thấy chị H nghe máy, V nghi ngờ chị H đang đi với người khác, nên cảm thấy bức tức, ghen tuông. Lúc này, V lại chõ xe gắn máy Wave, biển số 51R6-5251, mở nắp bình xăng, rồi lấy một chiếc khăn lau ở dưới cốp xe nhúng vào bình xăng của xe. Sau khi đóng nắp bình xăng, V cầm 01 hộp quẹt ga màu vàng bằng tay trái, đốt cháy khăn lau có tẩm xăng, rồi dùng tay phải ném qua khung cửa sổ vào phía trong bên trái phòng trọ của chị H gây cháy tài sản gồm: 01 tủ gỗ ván ép mica màu vàng có kích thước (1,1 x 0,5 x 1,8)m; 01 tủ nhôm mica màu trắng có kích thước (0,48 x 0,35 x 0,9)m; 01 kệ nhựa dùng đựng chén, đĩa màu trắng-đỏ, loại ba tầng có chữ Fushin Plastic; 01 quạt đứng có hiệu Senko model LS830 màu trắng; 01 mâm nhôm đường kính 0,6 m; trần la phong có diện tích (3,35 x 2,9)m. Sau đó, Việt điều khiển xe gắn máy bỏ đi. Nghi ngờ V là người thực hiện hành vi hủy hoại tài sản nên chị H đã đến Công an phường T trình báo.

Ngày 23/01/2013, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận T ra quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Đình V, tuy nhiên qua xác minh V không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và Quyết định truy nã đối với Trần Đình V.

Đến ngày 29/01/2023, Công an xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, đã phát hiện Trần Đình V là đối tượng đang bị truy nã, giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Điều tra, Trần Đình V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 173/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 16/11/2012 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T thời điểm định giá ngày 15/11/2012, kết luận:

- Tủ ván ép mica màu vàng có kích thước (1,1 x 0,5 x 1,8)m trị giá 2.000.000 đồng;
- Tủ nhôm mica màu trắng có kích thước (0,48 x 0,35 x 0,9)m trị giá 1.200.000 đồng;
- Kệ nhựa dùng đựng chén, đĩa màu trắng-đỏ, loại ba tầng có chữ Fushin Plastic trị giá 250.000 đồng;
- Quạt đứng có hiệu Senko model LS830 màu trắng trị giá 350.000 đồng;
- Mâm nhôm đường kính 0,6 m trị giá 100.000 đồng;
- Trần la phong có diện tích (3,35 x 2,9)m trị giá 1.500.000 đồng.

Tổng trị giá 5.400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 51R6 – 5251, số khung MM71-633750, số máy FMH-633750. Qua xác minh, xe máy trên do anh Lê Đức Q, ngụ tại: 74/607B P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành làm việc với anh Q được biết anh Q đã bán xe gắn máy trên cho một người thanh niên không rõ lai lịch. Làm việc với Trần Đình V khai xe gắn máy trên do V mua lại của một người không rõ lai lịch, không nhớ rõ thời điểm mua. Qua xác minh xe gắn máy trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ;

- 01 điện thoại di động Nokia 1110i, số imei 358086017608537, là điện thoại Trần Đình V sử dụng để liên lạc cá nhân;

- 01 hộp quẹt ga màu vàng, là phương tiện Trần Đình V dùng để thực hiện hành vi hủy hoại tài sản.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 363/PNK ngày 24/10/2012 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

Về phần dân sự: Bà Đoàn Kim H đã được Trần Đình V bồi thường số tiền 3.500.000 đồng, bà H đã nhận tiền và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS.QTP ngày 10 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Đình V về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Nay là khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đình V về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Nay là khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 02 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Bị cáo Trần Đình V nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận khoảng 01 giờ ngày 04/10/2012 bị cáo Trần Đình V đã có hành vi dùng xăng đốt làm cháy các tài sản gồm 01 tủ gỗ ván ép mica màu vàng có kích thước (1,1 x 0,5 x 1,8) m; 01 tủ nhôm mica màu trắng có kích thước (0,48 x 0,35 x 0,9)m; 01 kệ nhựa dùng đựng chén, đĩa màu trắng-đỏ, loại ba tầng có chữ Fushin Plastic; 01 quạt đứng có hiệu Senko model LS830 màu trắng; 01 mâm nhôm đường kính 0,6 m; trần la phong có diện tích (3,35 x 2,9) m. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 5.400.000 đồng của chị Đoàn Kim H tại phòng trọ số 14 nhà số 957A đường A, phường T, quận T sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 29/01/2023 bị bắt theo Lệnh truy nã, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”.

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện vào năm 2012 là thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) có hiệu lực pháp luật đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì Cáo trạng số 80/CT-VKS.QTP ngày 10 tháng 5 năm 2023 truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Nay là khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp hủy hoại tài sản của công dân được pháp luật và nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì ghen tuông vô cớ mà bị cáo đã cố ý phạm tội, đồng thời trong quá trình điều tra đã bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án vì vậy đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần xử mức án phù hợp mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường và người bị hại cũng có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 51R6 – 5251, số khung MM71-633750, số máy FMH-633750. Qua xác minh, xe máy trên do anh Lê Đức Q, ngụ tại: 74/607B P, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Tiến hành làm việc với anh Q được biết anh Q đã bán xe gắn máy trên cho một người thanh niên không rõ lai lịch. Làm việc với Trần Đình V khai xe gắn máy trên do Việt mua lại của một người không rõ lai lịch, không nhớ rõ thời điểm mua. Qua xác minh xe gắn máy trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ xét nên thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng nếu không tìm được người quản lý sử dụng hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia 1110i, số imei 358086017608537, là điện thoại bị cáo Trần Đình V sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội xét nên trả lại cho bị cáo V.

- 01 hộp quẹt ga màu vàng, là phương tiện bị cáo Trần Đình V dùng để thực hiện hành vi phạm tội xét đây là công cụ, phương tiện dùng cho việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 363/PNK ngày 24/10/2012 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Nay là khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Đình V phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), nay là khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[3] Xử phạt: Trần Đình V 01 (một) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2023.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 51R6 – 5251, số khung MM71-633750, số máy FMH-633750, quá hạn nếu không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo V 01 (một) điện thoại di động Nokia 1110i, số imei 358086017608537.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp quẹt ga màu vàng.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 363/PNK ngày 24/10/2012 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an quận T;
- Trại tạm giam Chí Hòa
(Cơ sở T30);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chính